

Số: **3826** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **05** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A, Công ty TNHH Bao bì Tâm Dương, Công ty TNHH Inoue Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 455/TTr-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2021, Tờ trình số 461/TTr-UBND tỉnh ngày 22 tháng 9 năm 2021, Tờ trình số 482/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 776/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A, Công ty TNHH Bao bì Tâm Dương, Công ty TNHH Inoue Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A gồm 84 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với số tiền là 84.000.000 đồng, trong đó có 20 người đang nuôi con dưới 06 tuổi (20 trẻ em) với số tiền là 20.000.000 đồng và 03 người lao động đang mang thai với số tiền 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 107.000.000 đồng (một trăm linh bảy triệu đồng chẵn).

2. Công ty TNHH Bao bì Tâm Dương gồm 01 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Inoue Việt Nam gồm 16 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với số tiền là 16.000.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (07 trẻ em) với số tiền là 7.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A, HUYỆN NHƠN TRẠCH**
(Đính kèm theo Quyết định số 3826 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
I	Hỗ trợ người lao động ngừng việc						84.000.000	
1	Nguyễn Vũ Mai Thi	Nhân sự	Xác định thời hạn	7514180682	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272165397
2	Trần Thị Đức Mai	Hành chánh	Không xác định thời hạn	0207178789	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	022720090
3	Trần Tuấn Khanh	Hành chánh	Không xác định thời hạn	4706014489	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	022780647
4	Huỳnh Kim Hiền	Hành chánh	Xác định thời hạn	8923192102	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	352531143
5	Nguyễn Thị Đen	Hành chánh Nhà máy	Xác định thời hạn	7508157145	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271511555

6	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Hành chánh Nhà máy	Xác định thời hạn	4702015161	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271089526
7	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Hành chánh Nhà máy	Xác định thời hạn	7514197765	16/07/2021	04/08/2021	1.000.000	271954613
8	Phan Thị Hương	Kế toán Kho Nhà máy	Không xác định thời hạn	7526273184	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272829491
9	Trương Ngọc Hoa	Kế toán	Xác định thời hạn	0111135415	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	079187008908
10	Huỳnh Thị Kim Phú	Kế toán	Không xác định thời hạn	7909057581	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	212205023
11	Huỳnh Văn Út Nhí	Kho	Xác định thời hạn	7511206610	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	341760437
12	Nguyễn Văn Viên	Kho	Không xác định thời hạn	7511201515	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	075092000976
13	Dương Thị Diệu Trang	Kho	Không xác định thời hạn	7514194570	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271472656
14	Nguyễn Văn Thông	Kho	Xác định thời hạn	7510120577	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	186852767
15	Lâm Quyền	Kỹ thuật nhà máy	Không xác định thời hạn	4706014481	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	022133904

16	Nguyễn Minh Hải	Kỹ thuật nhà máy	Không xác định thời hạn	7508212451	16/07/2021	04/08/2021	1.000.000	271421863
17	Phan Văn Thanh	Kỹ thuật nhà máy	Không xác định thời hạn	7508088555	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	273078267
18	Đào Văn Trước	Kỹ thuật nhà máy	Không xác định thời hạn	7508079258	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	270261684
19	Nguyễn Thanh Vũ	Kỹ thuật nhà máy	Xác định thời hạn	7509069076	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	022289747
20	Trương Thị Thanh Tâm	PD	Xác định thời hạn	5820858340	13/07/2021	31/07/2021	1.000.000	264388325
21	Lê Song Phương Loan	PD	Không xác định thời hạn	4706028593	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	075182000869
22	Võ Thị Khánh Duyên	PD	Xác định thời hạn	7525927368	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272138792
23	Trần Thị Thanh Phương	QA nhà máy	Xác định thời hạn	7523590609	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	272637600
24	Nguyễn Thị Lệ Chi	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	7510189047	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	276055756
25	Phan Thị Càn	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	4213006374	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	186596019

26	Nguyễn Thị Huyền	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	7509079145	12/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272759521
27	Trần Thị Ngọc Dung	QA nhà máy	Xác định thời hạn	7525152226	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272510064
28	Nguyễn Văn An	QA nhà máy	Xác định thời hạn	7938384013	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	241622542
29	Nguyễn Việt Hưng	QA nhà máy	Xác định thời hạn	6720783917	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	245262423
30	Nguyễn Thị Kim Hồng	QA nhà máy	Xác định thời hạn	7938388437	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	025387489
31	Phạm Việt Trung	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	4706030338	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	023936280
32	Đỗ Trảng Khánh	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	7511170065	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	075089001692
33	Trần Thị Hồng	QA nhà máy	Không xác định thời hạn	7513002570	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	019189001630
34	Nguyễn Ngọc Hân	QC PD	Không xác định thời hạn	7511212907	12/07/2021	31/07/2021	1.000.000	321196555
35	Phạm Thị Bé	QA nhà máy	Xác định thời hạn	4921291474	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	206237229



36	Lê Nguyễn Bích Ngọc	QC PD	Không xác định thời hạn	7913112560	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	023793429
37	Quang Thị Ngọc Duyên	QA nhà máy	Xác định thời hạn	6623348718	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	241614565
38	Hồ Thị Thúy Nga	QA nhà máy	Xác định thời hạn	8021689326	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	301556787
39	Nguyễn Thanh Nhã	QA nhà máy	Xác định thời hạn	9221346119	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	363920357
40	Trần Thị Thanh Hải	QC PD	Xác định thời hạn	7912264067	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	212232205
41	Bạch Thị Nga	QA nhà máy	Xác định thời hạn	4220685941	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	184242157
42	Ngô Thị Thu Thảo	QA nhà máy	Xác định thời hạn	8421924151	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	334766412
43	Nguyễn Thị Kim Thoa	QC PD	Xác định thời hạn	7410328950	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	321277392
44	Võ Văn Hùng	QA nhà máy	Xác định thời hạn	7937151963	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	261458164
45	Huỳnh Ngọc Giàu	QC PD	Xác định thời hạn	7913108335	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	079087012769

46	Hồ Hoàng Phúc	QC PD	Xác định thời hạn	8724096159	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	341588330
47	Võ Nam Anh	QC PD	Xác định thời hạn	7938289408	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	291080584
48	Lâm Trường Giang	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4706014496	09/07/2021	28/07/2021	1.000.000	001071020478
49	Nguyễn Văn Đức	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7510194248	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271564632
50	Nguyễn Quang Nhật	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7514201918	12/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272055160
51	Đỗ Nguyễn Tùng Ngọc	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7514201919	12/07/2021	31/07/2021	1.000.000	341598342
52	Tô Công Khánh	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4707019407	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271564589
53	Nguyễn Ngọc Thúy Loan	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7515140005	16/07/2021	04/08/2021	1.000.000	023751775
54	Dương Thị Yến	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4706043260	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271637656
55	Nguyễn Minh Huế	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4102005273	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272981623

56	Trần Thị Ngọc Trúc	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4705033771	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272703509
57	Nguyễn Lam Trà	Sản xuất	Không xác định thời hạn	4706014488	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	220761346
58	Đỗ Thanh Trần	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516082770	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272541217
59	Tiêu Thị Huyền Thoại	Sản xuất	Xác định thời hạn	9622115877	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	381922999
60	Nguyễn Thị Hương Lan	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7511069029	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271701841
61	Nguyễn Thành Trung	Sản xuất	Không xác định thời hạn	0205265526	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	080083000063
62	Thân Thanh Tịnh	Sản xuất	Xác định thời hạn	7515140832	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272288530
63	Lê Thị Hồng Loan	Sản xuất	Xác định thời hạn	7525969422	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271585668
64	Phan Công Hậu	Sản xuất	Xác định thời hạn	7525048811	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272475079
65	Âu Thị Thảo	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512060925	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272258468

66	Trần Thị Thu Hiền	Sản xuất	Xác định thời hạn	7515049110	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272418149
67	Phạm Huỳnh Quyền	Sản xuất	Xác định thời hạn	4707093722	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271714088
68	Ngô Hường Tĩnh	Sản xuất	Xác định thời hạn	7525603576	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272676033
69	Trần Huệ Đoàn	Sản xuất	Xác định thời hạn	6221348030	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	233231935
70	Nguyễn Anh Tuấn	Sản xuất	Xác định thời hạn	7525309675	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272467467
71	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512049782	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	271915239
72	Mai Tuyết Sương	Sản xuất	Xác định thời hạn	9321224563	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	364208594
73	Đoàn Hoàng Khanh	Hành chánh	Không xác định thời hạn	7516128468	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	022830226
74	Nguyễn Thị Trúc Anh	Kế toán	Xác định thời hạn	7912264644	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	331522741
75	Lê Nhựt Thanh Vy	Kế toán	Xác định thời hạn	7916523796	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	025288917



76	Võ Ngọc Hòa	Kỹ thuật nhà máy	Xác định thời hạn	7515027197	22/07/2021	10/08/2021	1.000.000	044093004637
77	Nguyễn Ngọc Triều	Nhân sự	Xác định thời hạn	7911055942	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	290861414
78	Phạm Thanh Phương	Đảm bảo chất lượng	Xác định thời hạn	4706069435	30/07/2021	18/08/2021	1.000.000	271389735
79	Phạm Công Văn	Sản xuất	Xác định thời hạn	7509141752	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	271992655
80	Nguyễn Trọng Nhân	Sản xuất	Xác định thời hạn	7513190834	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	271920212
81	Phạm Thị Hoàng Dung	Đảm bảo chất lượng	Xác định thời hạn	7514049209	09/08/2021	28/08/2021	1.000.000	272264713
82	Nguyễn Thị Quý	Kế toán	Xác định thời hạn	7911375494	14/08/2021	01/09/2021	1.000.000	212898626
83	Nguyễn Thị Hương	Kiểm nghiệm nhà máy	Xác định thời hạn	7408114383	14/08/2021	01/09/2021	1.000.000	273193414
84	Nguyễn Phúc Việt Hồ	Kiểm nghiệm nhà máy	Xác định thời hạn	7910324425	14/08/2021	01/09/2021	1.000.000	221150920
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi						20.000.000	

TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Vũ Mai Thi	1	Huỳnh Minh Hào	18/06/2017	Huỳnh Tấn Cang	271648353	1.000.000	272165397
2	Nguyễn Thị Thanh Hồng	7	Nguyễn Hoàng Phương Nghi	31/01/2019	Nguyễn Thành Long	271992103	1.000.000	271954613
3	Huỳnh Thị Kim Phú	10	Võ Nguyễn Hoàng	18/06/2016	Võ Hoàng Nguyễn	221128118	1.000.000	212205023
4	Nguyễn Thị Lệ Chi	24	Nguyễn Thị Tú Quỳnh	07/08/2019	Nguyễn Huy Thanh	271768729	1.000.000	276055756
5	Nguyễn Thị Huyền	26	Lương Thị Khánh Hà	18/02/2016	Lương Trung Công	145101636	1.000.000	272759521
6	Đỗ Trang Khánh	32	Đỗ Trần Minh Tiến	25/01/2016	Trần Thị Hồng	19189001630	1.000.000	75089001692
7	Trần Thị Hồng	33	Đỗ Phương Quỳnh	05/08/2017	Đỗ Trang Khánh	75089001692	1.000.000	19189001630
8	Nguyễn Ngọc Hân	34	Lý Hoa Lạc	15/12/2016	Lý Quốc Khánh	83089000289	1.000.000	321196555
9	Lê Nguyễn Bích Ngọc	36	Trương Lê Quốc Phong	22/04/2017	Trương Vi Quốc Ánh	79085012234	1.000.000	23793429
10	Nguyễn Thị Kim Thoa	43	Phạm Thiên Đức	26/05/2016	Phạm Văn Mạnh	212646367	1.000.000	321277392

11	Nguyễn Văn Đức	49	Nguyễn Đăng Khoa	06/02/2018	Nguyễn Thị Thùy	273511235	1.000.000	271564632
12	Nguyễn Quang Nhật	50	Nguyễn Lưu Thiên Ân	16/01/2018	Lưu Thị Ánh Tiết	60191003498	1.000.000	272055160
13	Nguyễn Ngọc Thúy Loan	53	Võ Nguyễn Minh Quân	17/09/2019	Võ Minh Hoàng	75080001164	1.000.000	23751775
14	Dương Thị Yến	54	Trần Minh Tiến	15/05/2017	Trần Văn xuân	271177031	1.000.000	271637656
15	Nguyễn Thị Hương Lan	60	Cao Gia Hân	01/03/2020	Cao Đình Khánh	321223579	1.000.000	271701841
16	Âu Thị Thảo	65	Nguyễn Nhật Khang	14/07/2016	Nguyễn Đức Thạch	272064931	1.000.000	272258468
17	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	71	Huỳnh Hải Long	11/03/2016	Huỳnh Văn Lâm	271920014	1.000.000	271915239
18	Phạm Công Vân	80	Phạm Khánh Băng	06/01/2020	Trần Thị Thủy Tiên	321546615	1.000.000	271992655
19	Nguyễn Thị Quý	83	Nguyễn Tuệ Linh	25/07/2019	Nguyễn An Hải	2012017505	1.000.000	212898626
20	Nguyễn Thị Hương	84	Nguyễn Ngọc Anh	28/01/2018	Nguyễn Văn Sự	240820372	1.000.000	273193414
III	Hỗ trợ người lao động đang mang thai						3.000.000	

STT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I					Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân
1	Hồ Thị Thúy Nga	38					1.000.000	301556787
2	Đỗ Thanh Trân	58					1.000.000	272541217
3	Phạm Thị Hoàng Dung	82					1.000.000	272264713
TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III)								107.000.000

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng kinh phí hỗ trợ: 107.000.000 đồng

(Một trăm lẻ bảy triệu đồng chẵn)

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH BAO BÌ TÂM DƯƠNG, HUYỆN NHƠN TRẠCH

(Đính kèm theo Quyết định số 3826 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
1	Lê Vũ Phương	BP Dệt	Xác định thời hạn	7514198064	16/7/2021	21/9/2021	1.000.000	272860226
TỔNG CỘNG								1.000.000

Tổng số tiền hỗ trợ: 1.000.000 đồng
(Một triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH INOUE VIỆT NAM, HUYỆN NHƠN TRẠCH**
(Đính kèm theo Quyết định số **3826** /QĐ-UBND ngày **05** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
I	Hỗ trợ người lao động ngừng việc						16.000.000	
1	Nguyễn Thị Vinh	Phòng Quản lý chất lượng	Có thời hạn	7515147227	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	187452797
2	Vũ Duy Huỳnh	Phòng Quản lý chất lượng	Có thời hạn	7513201311	20/07/2021	19/09/2021	1.000.000	271923024
3	Huỳnh Văn Đền	Đánh bóng	Không thời hạn	9422542049	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	365358276
4	Nguyễn Duy Tâm	Đánh bóng	Có thời hạn	6720971494	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	245380068

5	Nguyễn Phương Nam	Sản xuất	Có thời hạn	9622187058	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	382011296
6	Bùi Việt Hoàng	Sản xuất	Có thời hạn	4023210440	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	188009361
7	Dương Văn Khánh	Sản xuất	Có thời hạn	9422762426	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	366305748
8	Lê Anh Kiệt	Sản xuất	Có thời hạn	6720952255	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	245467409
9	Võ Lê Khắc Tường	Sản xuất	Không thời hạn	7516139262	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	301643612
10	Châu Phi	Sản xuất	Không thời hạn	7515149388	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	272139916
11	Lê Thị Biên	Sản xuất	Không thời hạn	4707016501	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	272652788
12	Nguyễn Văn Hiếu	Sản xuất	Có thời hạn	4016694308	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	187943358
13	Nguyễn Duy Khánh	Sản xuất	Có thời hạn	9621927093	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	381992442
14	Trần Cao Sơn	Sản xuất	Có thời hạn	7508025944	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	272257897

15	Tê	Sản xuất	Có thời hạn	6623225861	22/07/2021	19/09/2021	1.000.000	241897074
16	Nguyễn Hoàng Lam	Sản xuất	Không thời hạn	7516133405	31/07/2021	19/09/2021	1.000.000	381786993

II Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi							7.000.000	
TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Vũ Duy Huỳnh	2	Vũ An Phương	27/02/2017	Đào Thị Phương	271793818	1.000.000	271923024
2	Võ Lê Khắc Tường	9	Võ Phạm Quốc Khánh	11/02/2018	Phạm Ngọc Bích	273628516	1.000.000	301643612
3	Châu Phi	10	Châu Gia Bảo	07/09/2020	Duong Thị Hồng	272573997	1.000.000	272139916
			Châu Nhật Minh	15/11/2018			1.000.000	
4	Trần Cao Sơn	14	Trần Kiến Minh	13/05/2017	Nguyễn Thị Kim Huê	272031512	1.000.000	272257897
			Trần Quang Tuấn	31/10/2019			1.000.000	

5	Tê	15	A Su Bin	04/02/2021	Quan	241541874	1.000.000	241897074
TỔNG CỘNG (I) + (II)								
							23.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 23.000.000 đồng
(Hai mươi ba triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng